

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP 9 Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Nguyễn Thị Thanh Hương^{1,2}

¹Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Trường Trung học cơ sở Trần Văn Ôn, Việt Nam

Email: ngochuongkhoa1980@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 06/12/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 30/12/2024; Ngày duyệt đăng: 07/01/2025

Tóm tắt

Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 ở trường trung học cơ sở rất quan trọng vì nó giúp học sinh nhận thức rõ ràng về nghề nghiệp tương lai, xác định sở thích và năng lực bản thân, từ đó lựa chọn ngành nghề phù hợp. Trên cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở, sử dụng phương pháp điều tra xã hội học kết hợp với phỏng vấn đối với 56 khách thể gồm 16 cán bộ quản lý và 40 giáo viên của 04 trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, chúng tôi tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu, nhằm làm rõ những kết quả đạt được cũng như những nguyên nhân của hạn chế, bất cập. Kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở thực tiễn hữu ích giúp cán bộ quản lý tham chiếu xây dựng hệ thống các biện pháp góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 trường trung học cơ sở trên địa bàn trong giai đoạn hiện nay.

Từ khoá: Giáo dục hướng nghiệp, học sinh lớp 9, trung học cơ sở.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1454>

Trích dẫn: Nguyễn, T. T. H. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 ở các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), 140-149. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1454>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

**THE CURRENT SITUATION OF MANAGING
CAREER ORIENTATION EDUCATION ACTIVITIES
FOR 9th-GRADERS IN BAC LIEU CITY, BAC LIEU PROVINCE**

Nguyen Thi Thanh Huong^{1,2}

¹*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Tran Van On Secondary School, Vietnam*

Email: ngochuongkhoa1980@gmail.com

Article history

Received: 06/12/2024; Received in revised form: 30/12/2024; Accepted: 07/01/2025

Abstract

Managing career education activities for 9th-graders in secondary schools is crucial to help students gain a clear understanding of future careers, identify their interests and abilities, and make suitable career choices. Based on the relevant literature and a sociological survey combined with interviews involving 56 participants of 16 management staff and 40 teachers from four secondary schools in Bac Lieu City, Bac Lieu Province, we evaluated the current state of managing career education activities for 9th-graders in these schools. It was to clarify the achievements as well as the causes of limitations and inadequacies. The research results will serve as a practical foundation to assist management staff in formulating measures to improve the quality and effectiveness of career education activities for 9th-grade students in secondary schools within the area in the current period.

Keywords: *9th-graders, career education, secondary school.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh nền kinh tế xã hội đang chuyển mình mạnh mẽ, việc định hướng nghề nghiệp cho học sinh (HS) lớp 9 ở các trường trung học cơ sở (THCS) ngày càng trở nên quan trọng. Đây là giai đoạn quyết định đối với sự hình thành nhận thức và lựa chọn nghề nghiệp của HS, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nghề nghiệp trong tương lai. Tuy nhiên, công tác giáo dục hướng nghiệp (GDHN) tại các trường THCS hiện nay đang đối mặt với nhiều thách thức, từ việc thiếu sự đồng bộ trong chỉ đạo và triển khai, đến việc thiếu các nguồn lực hỗ trợ cũng như giáo viên (GV) chưa được đào tạo chuyên môn về hướng nghiệp, cơ sở vật chất và tài liệu giảng dạy chưa đầy đủ và chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW đặt ra yêu cầu: “Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS... Bảo đảm cho HS có trình độ trung học cơ sở (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng” (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2013).

Theo tinh thần Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT vào ngày 26/12/ 2018 quy định về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, thay thế cho Chương trình Giáo dục phổ thông 2006, nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Chương trình Giáo dục phổ thông trước đây, đồng thời tiến hành đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS, cho nên: “GDHN bao gồm toàn bộ các hoạt động của nhà trường phối hợp với gia đình và xã hội nhằm trang bị kiến thức, hình thành năng lực định hướng nghề nghiệp cho HS, từ đó giúp HS lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, tính cách, sở thích, quan niệm về giá trị của bản thân, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của gia đình và phù hợp với nhu cầu của xã hội. GDHN có ý nghĩa quan trọng góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện và phân luồng HS sau THCS và sau trung học phổ thông” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018)

Theo đó, Cao Thị Thanh Xuân và Nguyễn Văn Tường cho rằng, quản lý hoạt động GDHN cho HS trung học phổ thông là trách nhiệm của nhà trường, giúp HS đưa ra những lựa chọn nghề nghiệp sáng suốt, lựa chọn con đường nghề nghiệp phù hợp sau khi ra trường phù hợp với thể mạnh, nguyện vọng, nhu cầu xã hội và điều chỉnh động lực, sở thích nghề nghiệp của các em theo sở thích xu hướng thị trường lao động. Nhờ đó, hệ thống giáo dục quốc gia có thể đáp ứng được nhu cầu về nguồn nhân lực cần thiết cho sự phát triển xã hội. Nghiên cứu đã đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động GDHN cho HS trung học phổ thông tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất và để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này hiệu trưởng phải thực hiện đầy đủ chức năng quản lý. (Cao & Nguyễn, 2024).

Đồng thời, Lê Hùng Cường và Huỳnh Ngọc Hiền cho biết, GDHN giúp HS nhận thức và lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội. Mặc dù Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách về GDHN, tỷ lệ HS tham gia phân luồng sau tốt nghiệp THCS tại huyện Cần Đức, tỉnh Long An vẫn còn thấp, chưa đạt mục tiêu. Các khó khăn như thiếu cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên chuyên môn và nhận thức hạn chế của cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục. (Lê & Huỳnh, 2024).

Thực tế, nhiều trường THCS hiện nay vẫn chưa thực hiện đầy đủ và hiệu quả các hoạt động GDHN, dẫn đến việc HS chưa nhận thức rõ về nghề nghiệp tương lai, thiếu động lực và thông tin để đưa ra quyết định đúng đắn. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến sự phát triển cá nhân của HS, mà còn góp phần vào tình trạng thừa thiếu nhân lực trong các ngành nghề. Vì vậy, việc nghiên cứu và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động GDHN cho HS lớp 9 tại các trường THCS là hết sức cần thiết, từ đó đưa ra các đề xuất nhằm cải thiện công tác hướng nghiệp, góp phần định hướng tốt hơn cho tương lai của HS.

2. Nội dung

2.1. Các khái niệm cơ bản

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, từ đó khái niệm “GDHN trong trường phổ thông là hệ thống các biện pháp tiến hành trong và ngoài nhà trường để giúp HS có kiến thức về nghề nghiệp và có khả năng lựa chọn nghề nghiệp trên cơ sở kết hợp nguyện vọng, sở trường của cá nhân với nhu cầu sử dụng lao động của xã hội” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Nguyễn Quốc Chí và Nguyễn Thị Mỹ Lộc đã cho rằng: “Quản lý là tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý (người quản lý) đến khách thể quản lý trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức đó vận hành và đạt mục đích của mình” (Nguyễn và Nguyễn, 2010).

Việc quản lý GDHN cho HS lớp 9 là quá trình tác động có mục tiêu từ phía chủ thể quản lý (hiệu trưởng) đến đối tượng được quản lý (GV) nhằm đạt được các mục tiêu quản lý đã đề ra thông qua các chức năng quản lý. Đây là quá trình bao gồm việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện hoạt động GDHN trong nhà trường, nhằm cải thiện công tác hướng nghiệp, góp phần định hướng tốt hơn cho tương lai của HS (Cao & Nguyễn, 2024).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu: Nghiên cứu thực hiện khảo sát ý kiến của 16 cán bộ quản lý (CBQL) và 40 GV đã và đang tham gia công tác quản lý cũng như giảng dạy.

Địa bàn khảo sát: Tại 04 trường THCS trên địa bàn thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu gồm: THCS Võ Thị Sáu, THCS Trần Huỳnh, THCS Lê Thị Cẩm Lệ và THCS Bạc Liêu - Ninh Bình.

Thời gian khảo sát: từ tháng 8/2024 đến tháng 10/2024 phát phiếu trực tiếp. Thời gian tiến hành phỏng vấn sâu: tháng 9/2024.

Cách thức xử lý số liệu: để đánh giá thực trạng quản lý hoạt động GDHN cho HS lớp 9 ở trường THCS, chúng tôi sử dụng thang đo Liket 5 mức độ (từ 1 đến 5). Căn cứ vào điểm trung bình (ĐTB) của các nội dung khảo sát để đưa ra nhận định. ĐTB cao thể hiện nội dung đó được đánh giá cao theo hướng tích cực. Khoảng phân biệt giữa các mức độ là 0,8 được tính theo công thức $(Max - Min) / n$, như vậy ĐTB quy ước cho các mức độ là:

- + Mức 1: $1,0 \leq \text{ĐTB} < 1,8$ (hoàn toàn, không thường xuyên, phù hợp/ kém)
- + Mức 2: $1,8 \leq \text{ĐTB} < 2,6$ (không, thường xuyên, phù hợp/ yếu)
- + Mức 3: $2,6 \leq \text{ĐTB} < 3,4$ (ít, thường xuyên, phù hợp/ trung bình)
- + Mức 4: $3,4 \leq \text{ĐTB} < 4,2$ (thường xuyên, phù hợp/ khá)
- + Mức 5: $4,2 \leq \text{ĐTB} \leq 5,0$ (rất, thường xuyên, phù hợp/ tốt) (Nguyễn & Phạm, 2013).

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. *Thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu*

Bảng 1. Kết quả lập kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu

TT	Nội dung	Khách thể	Mức độ (tỉ lệ %)					ĐTB	Thứ hạng
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém		
1	Tên hoạt động	CBQL	7,69	19,23	26,92	23,08	23,08	3,27	2
		GV	19,23	34,62	32,69	11,54	1,92	3,19	4

TT	Nội dung	Khách thể	Mức độ (tỷ lệ %)					ĐTB	Thứ hạng
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém		
2	Mục tiêu, yêu cầu của hoạt động	CBQL	13,46	25,00	38,46	28,85	0,00	3,05	7
		GV	9,62	15,38	19,23	23,08	32,69	3,18	5
3	Nội dung hoạt động	CBQL	7,69	15,38	21,15	23,08	32,69	3,41	1
		GV	15,38	15,38	25,00	30,77	13,46	3,26	2
4	Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động	CBQL	3,85	17,31	21,15	38,46	19,23	3,22	3
		GV	7,69	15,38	28,85	32,69	15,38	3,21	3
5	Xác định các đối tượng tham gia hoạt động	CBQL	5,77	11,54	19,23	44,23	19,23	2,99	8
		GV	3,85	11,54	42,31	38,46	3,85	3,28	1
6	Thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động	CBQL	11,54	17,31	28,85	38,46	3,85	3,1	5
		GV	15,38	19,23	26,92	36,54	1,92	3,12	6
7	Kết quả mong đợi sau hoạt động	CBQL	0,00	5,77	23,08	50,00	21,15	3,11	4
		GV	5,77	15,38	30,77	34,62	13,46	3,11	7
8	Các tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	CBQL	13,46	17,31	25,00	38,46	5,77	3,08	6
		GV	9,62	13,46	32,69	40,38	3,85	3,09	8
ĐTB chung		CBQL						3,15	
		GV						3,17	

Kết quả Bảng 1 tổng hợp ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV về lập kế hoạch hoạt động GDHN cho HS lớp 9 các trường THCS thành phố Bạc Liêu, đạt ĐTB chung lần lượt là 3,15 và 3,17, cả 02 nhóm đối tượng đánh giá đạt mức 3, mức trung bình, trong đó: Nội dung: “Nội dung hoạt động”, được đội ngũ CBQL đánh giá cao nhất đạt ĐTB 3,41 đạt mức khá đồng thời đội ngũ GV cũng đánh giá với ĐTB 3,26 đạt mức trung bình; Nội dung: “Xác định các đối tượng tham gia hoạt động” đều được 02 nhóm đối tượng đánh giá thấp nhất với ĐTB lần lượt là 2,99 và 3,28 đạt mức trung bình.

Để làm rõ vấn đề này chúng tôi trao đổi với CBQL 1, CBQL 1 cho biết: “Nhiều CBQL và GV trong trường chưa thực sự hiểu rõ về bản chất, mục tiêu và lợi ích của GDHN, dẫn đến việc lập kế hoạch không đúng hướng. Điều này khiến các hoạt động hướng nghiệp bị tổ chức thiếu hệ thống, không đáp ứng được nhu cầu thực tế của HS. Việc lập kế hoạch hướng nghiệp thường chỉ tập trung vào các hoạt động ngắn hạn, mang tính chất hình thức như hội thảo hoặc buổi nói chuyện, mà không xây dựng chiến lược dài hạn để phát triển các kỹ năng cần thiết cho HS. Điều này dẫn đến việc GDHN bị rời rạc và không có tính liên tục từ lớp dưới lên lớp trên..”

Như vậy, việc lập kế hoạch hoạt động GDHN cho HS lớp 9 ở các trường THCS thành phố Bạc Liêu chưa làm tốt chủ yếu do thiếu chiến lược rõ ràng, hạn chế về nguồn lực và sự phối hợp giữa các bên liên quan, cùng với việc không gắn kết chặt chẽ với chương trình học chính khóa. Để cải thiện, cần nâng cao nhận thức và kỹ năng lập kế hoạch, tăng cường sự hỗ trợ từ các cấp lãnh đạo và đối tác, cũng như đầu tư thêm nguồn lực và công cụ để thực hiện các kế hoạch hướng nghiệp hiệu quả hơn.

2.3.2. *Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu*

Bảng 2. Kết quả tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu

TT	Nội dung	Khách thể	Mức độ (tỉ lệ %)					ĐTB	Thứ hạng
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém		
1	Thành lập ban chỉ đạo tổ chức hoạt động GDHN	CBQL	11,54	17,31	23,08	26,92	21,15	3,27	2
		GV	3,85	13,46	21,15	40,38	21,15	3,15	5
2	Sắp xếp bố trí nhân sự, phân công trách nhiệm quản lý, huy động các nguồn lực	CBQL	9,62	19,23	21,15	25,00	25,00	3,05	5
		GV	7,69	21,15	25,00	40,38	5,77	3,18	4
3	Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường	CBQL	3,85	15,38	23,08	40,38	17,31	3,38	1
		GV	11,54	17,31	25,00	38,46	7,69	3,26	2
4	Tổ chức xây dựng nội dung 9 chủ đề GDHN lớp 9 theo kế hoạch năm học	CBQL	9,62	15,38	21,15	30,77	23,08	3,22	3
		GV	7,69	15,38	28,85	34,62	15,38	3,21	3
5	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS theo học kỳ/năm học cho HS lớp 9	CBQL	5,77	11,54	21,15	44,23	17,31	2,95	6
		GV	3,85	11,54	42,31	40,38	1,92	3,28	1
6	Tổ chức bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động GDHN cho đội ngũ GV	CBQL	11,54	17,31	28,85	40,38	3,85	3,10	4
		GV	15,38	19,23	28,85	36,54	1,92	3,12	6
ĐTB chung		CBQL						3,17	
		GV						3,20	

Kết quả Bảng 2 tổng hợp ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV về tổ chức hoạt động GDHN cho HS lớp 9 các trường THCS thành phố Bạc Liêu, đạt ĐTB chung lần lượt là 3,17 và 3,20, cả 02 nhóm đối tượng đánh giá đạt mức trung bình, trong đó: Nội dung: “Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường”, được đội ngũ CBQL đánh giá cao nhất đạt ĐTB 3,38 đạt mức trung bình,; đội ngũ giáo viên đánh giá xếp thứ hai. Nội dung: “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS theo học kỳ/năm học cho HS lớp 9”, được đội ngũ CBQL đánh giá thấp nhất đạt ĐTB 2,95. Tuy nhiên, nội dung này GV lại đánh giá cao nhất đạt ĐTB 3,28 đạt mức 3 mức trung bình.

Để làm rõ vấn đề này chúng tôi trao đổi với CBQL 2, CBQL 2 cho biết: “Nhiều trường THCS chưa coi trọng đúng mức tầm quan trọng của GDHN. Việc này thường bị xem là hoạt động ngoại khóa hoặc không quan trọng so với việc dạy học các môn chính nhằm đạt điểm số cao trong các kỳ thi. Do đó, nhà trường và GV thường tập trung vào các môn học chính, bỏ qua hoặc xem nhẹ việc tổ chức hướng nghiệp cho HS. Để tổ chức GDHN hiệu quả, cần có đội ngũ

GV hoặc cán bộ chuyên trách được đào tạo bài bản về tư vấn và hướng nghiệp. Tuy nhiên, tại nhiều trường THCS, các GV có thể chưa được trang bị đủ kiến thức và kỹ năng chuyên môn về hướng nghiệp, dẫn đến chất lượng tổ chức các hoạt động không cao.”

Như vậy, việc tổ chức hoạt động GDHN tại các trường THCS chưa đạt hiệu quả do nhiều nguyên nhân như: việc lập kế hoạch, công tác tổ chức phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài người chưa hiệu quả. Đồng thời, việc tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp chưa được thực hiện thường xuyên. Chính những yếu tố này đã làm cho công tác tổ chức thực hiện chưa thực hiện tốt.

2.3.3. *Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu*

Bảng 3 Kết quả chỉ đạo hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu

TT	Nội dung	Khách thể	Mức độ (tỉ lệ %)					ĐTB	Thứ hạng
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém		
1	Ra quyết định thành lập Ban hướng nghiệp vào đầu năm học	CBQL	7,69	15,38	28,85	32,69	15,38	3,23	2
		GV	5,77	11,54	19,23	44,23	19,23	3,19	3
2	Chỉ đạo việc lập kế hoạch và thực hiện hoạt động GDHN theo Chương trình GDPT 2006	CBQL	3,85	11,54	42,31	38,46	3,85	3,18	3
		GV	11,54	17,31	28,85	38,46	3,85	3,00	6
3	Động viên động ngũ GV thường xuyên xây dựng kế hoạch cá nhân về hoạt động GDHN cho HS theo từng chủ đề, chủ điểm	CBQL	15,38	19,23	26,92	36,54	1,92	3,25	1
		GV	0,00	5,77	23,08	50,00	21,15	3,07	4
4	Nhắc nhở GV thiết kế nội dung GDHN và địa điểm, thời điểm thực hiện . . .	CBQL	5,77	15,38	30,77	34,62	13,46	3,09	6
		GV	13,46	17,31	25,00	38,46	5,77	3,24	2
5	Chỉ đạo GV tham gia GDHN phối hợp các lực lượng khác	CBQL	9,62	13,46	32,69	40,38	3,85	3,15	4
		GV	11,54	17,31	23,08	26,92	21,15	3,02	5
6	Tổng kết việc thực hiện hoạt động GDHN.	CBQL	3,85	13,46	21,15	40,38	21,15	3,12	5
		GV	9,62	19,23	21,15	25,00	25,00	3,37	1
ĐTB chung		CBQL						3,17	
		GV						3,15	

Kết quả Bảng 3 tổng hợp ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV về chỉ đạo hoạt động GDHN cho HS lớp 9 các trường THCS thành phố Bạc Liêu, đạt ĐTB lần lượt là 3,17 và 3,15, cả 02 nhóm đối tượng đánh giá đạt mức trung bình, trong đó: Nội dung: “Động viên động ngũ GV thường xuyên xây dựng kế hoạch cá nhân về hoạt động GDHN cho HS theo từng chủ đề,

chủ điểm”, được đội ngũ CBQL đánh giá cao nhất đạt ĐTB 3,25 đạt mức 3, mức trung bình đồng thời đội ngũ GV cũng đánh giá với ĐTB 3,07 xếp vị trí thứ 4 đạt mức 3, mức trung bình; Nội dung: “Nhắc nhở GV thiết kế nội dung GDHN và địa điểm, thời điểm thực hiện”, được đội ngũ CBQL đánh giá thấp nhất với ĐTB 3,09 đạt mức trung bình và đội ngũ GV đánh giá xếp thứ hai với ĐTB 3,24 vẫn đạt mức trung bình.

Để làm rõ vấn đề này chúng tôi trao đổi với CBQL 3, CBQL 3 cho biết: “Việc thiếu sự chỉ đạo và chiến lược rõ ràng từ cấp quản lý giáo dục địa phương hoặc từ ban giám hiệu nhà trường. Các kế hoạch chỉ đạo hoạt động GDHN thường không được xây dựng bài bản hoặc thiếu sự nhất quán giữa các trường. Điều này dẫn đến việc triển khai hoạt động không đồng đều và thiếu tính hệ thống giữa các trường THCS. Ở nhiều trường, lãnh đạo nhà trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) có thể xem nhẹ tầm quan trọng của GDHN so với những mục tiêu khác như cải thiện thành tích học tập hoặc kết quả thi cử. Điều này dẫn đến việc chỉ đạo hoạt động hướng nghiệp bị đẩy xuống mức ưu tiên thấp, không được quan tâm đúng mức..”

Như vậy, việc chỉ đạo hoạt động GDHN cho HS lớp 9 tại các trường THCS chưa tốt chủ yếu do thiếu chiến lược và sự quan tâm đúng mức từ lãnh đạo, thiếu nguồn lực và sự hỗ trợ từ các cấp quản lý, cũng như thiếu sự phối hợp giữa các bên liên quan. Để cải thiện, cần có sự quan tâm toàn diện từ cấp lãnh đạo, xây dựng chiến lược rõ ràng, tăng cường giám sát, đánh giá và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với các đối tác ngoài trường học.

2.3.4. *Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu*

Bảng 4. Kết quả kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 các trường trung học cơ sở thành phố Bạc Liêu

TT	Nội dung	Khách thể	Mức độ Kiểm tra, đánh giá					ĐTB	Thứ hạng
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém		
1	Xây dựng các tiêu chuẩn, phương pháp kiểm tra đánh giá	CBQL	9,62	15,38	19,23	23,08	32,69	3,38	1
		GV	7,69	15,38	21,15	23,08	32,69	3,28	2
2	Đánh giá hoạt động GDHN một cách thường xuyên và theo định kỳ	CBQL	15,38	15,38	25,00	30,77	13,46	3,24	3
		GV	3,85	17,31	21,15	38,46	19,23	3,23	3
3	Thông qua đánh giá của GV tham gia hoạt động GDHN	CBQL	7,69	15,38	28,85	32,69	15,38	3,06	6
		GV	5,77	11,54	19,23	44,23	19,23	3,30	1
4	Kiểm tra để nắm được mức độ tiếp nhận và vận dụng kiến thức của HS	CBQL	3,85	11,54	42,31	38,46	3,85	3,12	4
		GV	11,54	17,31	28,85	38,46	3,85	3,14	6
5	Kiểm tra GV việc thực hiện mục tiêu và nội dung dạy học GDHN	CBQL	15,38	19,23	26,92	36,54	1,92	3,29	2
		GV	0,00	5,77	23,08	50,00	21,15	3,18	5

TT	Nội dung	Khách thể	Mức độ Kiểm tra, đánh giá					ĐTB	Thứ hạng
			Tốt	Khá	TB	Yếu	Kém		
6	Kết thúc quá trình kiểm tra, đánh giá	CBQL	5,77	15,38	30,77	34,62	13,46	3,07	5
	Hiệu trưởng tổ chức rút kinh nghiệm . . .	GV	13,46	17,31	25,00	38,46	5,77	3,20	4
ĐTB chung		CBQL						3,19	
		GV						3,22	

Kết quả Bảng 4 tổng hợp ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV về kiểm tra, đánh giá hoạt động GDHN cho HS lớp 9 các trường THCS thành phố Bạc Liêu, đạt ĐTB chung lần lượt là 3,19 và 3,22, cả 02 nhóm đối tượng đánh giá đạt mức trung bình, trong đó: Nội dung: “Xây dựng các tiêu chuẩn, phương pháp kiểm tra đánh giá”, được đội ngũ CBQL đánh giá cao nhất đạt ĐTB 3,38 đạt mức 3, mức trung bình đồng thời đội ngũ GV cũng đánh giá xếp thứ hai với ĐTB 3,28 đạt mức 3, mức trung bình; Nội dung: “Thông qua đánh giá của GV tham gia hoạt động GDHN”, được đội ngũ CBQL đánh giá thấp nhất xếp thứ 6 với ĐTB 3.06 đạt mức trung bình, ở nội dung này đội ngũ GV đánh giá xếp thứ hai đạt ĐTB 3.12 đạt mức trung bình.

Để làm rõ vấn đề này chúng tôi trao đổi với CBQL 4, CBQL 4 cho biết: “Việc thiếu các tiêu chí đánh giá cụ thể và chi tiết về hoạt động GDHN. Nhiều trường chưa xây dựng được bộ tiêu chí để đánh giá các yếu tố như mức độ tham gia của HS, tính thực tiễn của chương trình hướng nghiệp, hay sự tác động của hoạt động hướng nghiệp đối với sự định hướng nghề nghiệp của HS. Việc thiếu một hệ thống giám sát và đánh giá liên tục khiến quá trình kiểm tra hoạt động GDHN bị thiếu chặt chẽ. Nhiều trường chỉ thực hiện các buổi kiểm tra hoặc đánh giá mang tính hình thức, không có quá trình theo dõi chi tiết từ đầu đến cuối chương trình. Điều này khiến cho việc điều chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh trở nên khó khăn.”

Như vậy, việc kiểm tra, đánh giá hoạt động GDHN cho HS lớp 9 tại các trường THCS thành phố Bạc Liêu chưa làm tốt do nhiều nguyên nhân như thiếu tiêu chí đánh giá rõ ràng, thiếu hệ thống giám sát, nguồn lực hạn chế, và không có sự tham gia của các bên liên quan. Để cải thiện, cần xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá bài bản, với các tiêu chí cụ thể, phương pháp đánh giá hiện đại và sự tham gia của nhiều bên liên quan, bao gồm HS, phụ huynh và các đối tác ngoài trường.

4. Kết luận

Qua khảo sát thực trạng quản lý hoạt động GDHN cho HS lớp 9 ở các trường THCS thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, kết quả cho thấy công tác quản lý hoạt động GDHN hiện tại ở các trường chưa đạt hiệu quả cao. Cả bốn chức năng quản lý (lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá) đều chỉ đạt kết quả ở mức trung bình, phản ánh một số vấn đề cần được khắc phục trong việc triển khai GDHN tại các trường.

Cụ thể, công tác lập kế hoạch chưa được chú trọng đúng mức, chương trình GDHN chưa được tích hợp đầy đủ vào chương trình học chính khóa, dẫn đến việc HS không nhận thức rõ về nghề nghiệp và không được chuẩn bị đầy đủ cho việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai. Việc tổ chức các hoạt động GDHN còn thiếu sự đồng bộ, thiếu các hình thức tiếp cận thực tế và chưa tạo được sự hấp dẫn đối với HS. Mặt khác, việc kiểm tra và đánh giá hiệu quả hoạt động GDHN chưa được thực hiện thường xuyên, gây khó khăn trong việc điều chỉnh và cải tiến các phương thức giáo dục.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành TW khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Bộ Giáo dục và ào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT vào ngày 26 - 12 - 2018 quy định về Chương trình Giáo dục phổ thông, Hà Nội*
- Chính phủ. (2018). *Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”*, Hà Nội.
- Cao, T. T. X., & Nguyễn, V. T. (2024). Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh ở các trường trung học phổ thông Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục*, 24 (đặc biệt 9), 178-183.
- Lê, H. C., & Huỳnh, N. H. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Cần Đước, tỉnh Long An. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), 13-26. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1443>.
- Nguyễn, V. Đ., & Phạm, M. H. (2013). *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam
- Nguyễn, Q. T., & Nguyễn, T. M. L. (2010). *Đại cương khoa học quản lý*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia.